

Số: 68/2022/TT-BCA

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2022

THÔNG TƯ

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA THÔNG TƯ SỐ 73/2021/TT-BCA NGÀY 29/6/2021 CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN QUY ĐỊNH VỀ MẪU HỘ CHIẾU, GIẤY THÔNG HÀNH VÀ CÁC BIỂU MẪU LIÊN QUAN

Căn cứ Nghị quyết số 76/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về Kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XV;

Căn cứ Luật xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 01/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý xuất nhập cảnh;

Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 73/2021/TT-BCA ngày 29/6/2021 quy định về mẫu hộ chiếu, giấy thông hành và các biểu mẫu liên quan.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung thông tin trong trang 2 và trang 3 mẫu hộ chiếu ngoại giao (mẫu HCNG); mẫu hộ chiếu công vụ (mẫu HCCV); mẫu hộ chiếu phổ thông (mẫu HCPT) ban hành kèm theo Thông tư số 73/2021/TT-BCA ngày 29/6/2021 quy định về mẫu hộ chiếu, giấy thông hành và các biểu mẫu liên quan.

Điều 2. Sửa đổi mẫu Tờ khai đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông ở trong nước (mẫu TK01); Tờ khai đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông ở nước ngoài (mẫu TK02); Tờ khai đề nghị xác nhận nhân thân cho công dân Việt Nam ở nước ngoài bị mất hộ chiếu (mẫu TK03); Tờ khai đề nghị khôi phục giá trị sử dụng hộ chiếu phổ thông (mẫu TK04); Đơn trình báo mất hộ chiếu phổ thông (mẫu TK05); Văn bản thông báo về việc tiếp nhận đơn báo mất hộ chiếu phổ thông (mẫu VB01); Văn bản của cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài đề nghị xác minh nhân thân để cấp hộ chiếu phổ thông cho công dân Việt Nam (mẫu VB02) ban hành kèm theo Thông tư số 73/2021/TT-BCA ngày 29/6/2021 quy định về mẫu hộ chiếu, giấy thông hành và các biểu mẫu liên quan.

Điều 3. Điều khoản thi hành và quy định chuyển tiếp

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2023.

2. Hộ chiếu được cấp trước ngày 01 tháng 01 năm 2023 theo các mẫu đã ban hành trước đây vẫn có giá trị sử dụng đến hết thời hạn ghi trong hộ chiếu. // *lên*

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng (phối hợp thực hiện);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban Quốc phòng và An ninh của Quốc hội;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Các đồng chí Thứ trưởng Bộ Công an;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ Công an;
- Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công báo, Công thông tin điện tử Chính phủ,
- Công thông tin điện tử Bộ Công an;
- Lưu: VT, QLXNC(P5).

BỘ TRƯỞNG



Đại tướng Tô Lâm

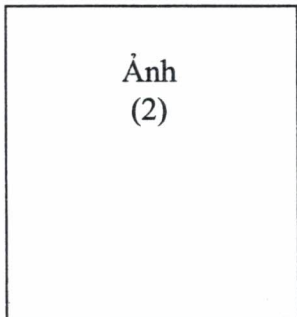
.....(1).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

....., ngày tháng năm

V/v xác minh để cấp hộ chiếu
phổ thông cho công dân Việt Nam



CÔNG ĐIỆN

Kính gửi: - Cục Lãnh sự, Bộ Ngoại giao;
- Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an.

.....(1)..... trân trọng đề nghị quý Cục cho biết ý kiến về việc cấp
hộ chiếu phổ thông của người có thông tin sau:

Họ.....Chữ đệm và tên.....(3)

Giới tính: Nam Nữ

Ngày sinh.....Nơi sinh.....

Địa chỉ cư trú ở nước ngoài.....

Địa chỉ thường trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh.....

Số điện thoại liên hệ với thân nhân ở trong nước (nếu có)

Rời Việt Nam ngày/...../.....

Họ và tên bố..... ngày sinh...../...../.....

Họ và tên mẹ..... ngày sinh...../...../.....

Họ và tên vợ/chồng..... ngày sinh...../...../.....

Giấy tờ liên quan do Việt Nam cấp (nếu có)⁽⁴⁾:.....

Lý do đề nghị cấp hộ chiếu

Xin trao đổi quý Cục để phối hợp công tác./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu...

NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN

(ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Tên Cơ quan đại diện Việt Nam tại nước ngoài.

(2) Ảnh mới chụp không quá 06 tháng, cỡ 4cm x 6cm, mặt nhìn thẳng, đầu để trần, rõ mặt, rõ hai tai, không đeo kính, trang phục lịch sự, phông ảnh nền trắng.

(3) Cơ quan đại diện Việt Nam tại nước ngoài ghi rõ họ, chữ đệm và tên của người đề nghị cấp hộ chiếu.

(4) Ghi tên giấy tờ, ngày cấp, cơ quan cấp và gửi kèm.

..... (1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

....., ngày tháng..... năm

THÔNG BÁO
Về việc chuyển đơn trình báo mất hộ chiếu phổ thông

Kính gửi: Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an

Ngày/...../....., (1) tiếp nhận đơn trình báo
mất hộ chiếu của người có nhân thân như sau:

Họ..... Chữ đệm và tên:..... (2)

Giới tính: Nam Nữ

Sinh ngày:...../...../.....Nơi sinh (tỉnh, Tp):.....

Số ĐDCN/CMND:.....

..... (1) chuyển đơn để quý Cục xử lý theo quy định
(kèm theo)/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Người gửi đơn;
- Lưu:.....

NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN
(ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Cơ quan tiếp nhận đơn trình báo mất hộ chiếu.
- (2) Cơ quan tiếp nhận ghi rõ họ, chữ đệm và tên của người có đơn trình báo mất hộ chiếu.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI

(Dùng cho công dân Việt Nam đề nghị cấp
hộ chiếu phổ thông ở nước ngoài)⁽¹⁾

Ảnh
(2)

1. Họ.....Chữ đệm và tên.....⁽³⁾ 2. Giới tính: Nam Nữ
3. Sinh ngày.....tháng.....năm..... Nơi sinh⁽⁴⁾ (tỉnh, TP).....
4. Số ĐDCN/CMND (nếu có) Ngày cấp...../...../.....
5. Dân tộc.....6. Tôn giáo.....7. Số điện thoại⁽⁵⁾.....
8. Địa chỉ cư trú ở nước ngoài.....
9. Địa chỉ thường trú ở trong nước trước khi xuất cảnh.....
10. Nghề nghiệp.....11. Tên và địa chỉ cơ quan (nếu có).....
12. Cha: họ và tên.....sinh ngày...../...../.....
Mẹ: họ và tên.....sinh ngày...../...../.....
Vợ /chồng: họ và tên.....sinh ngày...../...../.....
13. Hộ chiếu phổ thông lần gần nhất (nếu có) số..... cấp ngày...../...../.....
14. Nội dung đề nghị⁽⁶⁾.....
Cấp hộ chiếu có gắn chip điện tử Cấp hộ chiếu không gắn chip điện tử

Tôi xin cam đoan những thông tin trên là đúng sự thật.

Làm tại.....ngày..... tháng..... năm.....

Người đề nghị⁽⁷⁾

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Ảnh
(2)

Chú thích:

- (1) Người đề nghị điền đầy đủ thông tin ghi trong mẫu, không được thêm bớt.
(2) Ảnh mới chụp không quá 06 tháng, cỡ 4cm x 6cm, mặt nhìn thẳng, đầu để trần, rõ mặt, rõ hai tai, không đeo kính, trang phục lịch sự, phông ảnh nền trắng.
(3) Họ, chữ đệm và tên viết bằng chữ in hoa.
(4) Nếu sinh ra ở nước ngoài thì ghi tên quốc gia.
(5) Ghi số điện thoại liên lạc ở nước ngoài và số điện thoại của thân nhân thường xuyên liên hệ ở Việt Nam (nếu có).
(6) Ghi cụ thể: Đề nghị cấp hộ chiếu lần đầu hoặc từ lần thứ hai; đề nghị khác nếu có (ghi rõ lý do). Trường hợp đề nghị cấp hộ chiếu có (hoặc không) gắn chip điện tử thì đánh dấu (X) vào ô tương ứng.
(7) Đối với người mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi, người chưa đủ 14 tuổi thì người đại diện hợp pháp ký thay.

